

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **194/2022/DS – ST**

Ngày: 19/5/2022

V/v “Tranh chấp Đòi lại tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Chi**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lý Ngọc Mạnh**

Bà **Nguyễn Thị Kính**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hứa Hồng Đào** - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Kim Sinh** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 112/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 05 năm 2021, về việc: “Tranh chấp Đòi lại tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 78/2022/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Ngọc C**, sinh năm 1960 (*có mặt*)

Thường trú: E4/23 đường N, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại Xây dựng V (*vắng mặt*)

Địa chỉ: 312-314 đường T, Phường A, Quận D, Tp. Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Tiêu Anh T, sinh năm 1957 (*có mặt*)

Thường trú: 88/26 đường E, Phường F, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

Liên lạc: E4/23 đường N, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1962 (*vắng mặt*)

Thường trú: 539 đường T, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện ngày 06/4/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Lê Thị Ngọc C trình bày:**

Do có mối quan hệ thân thiết với ông Nguyễn Văn M nên khi ông Nguyễn Văn M thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xây dựng V (sau

đây gọi tắt là công ty V) và thực hiện dự án xây dựng căn hộ cao cấp có thiếu vốn nên đã nhiều lần vay mượn tiền của bà cũng như nhờ bà vay mượn tiền của người thân. Tổng số tiền Công ty V đã vay mượn của bà là 80 tỷ đồng. Ngày 01/3/2012 bà và Công ty V đã ký thoả thuận xác nhận nợ gốc là 80 tỷ đồng, ông Nguyễn Văn M là giám đốc công ty có hứa ngày 29/12/2012 sẽ trả hết tiền cho bà nhưng đến nay vẫn không hoàn trả được. Nay bà khởi kiện yêu cầu Công ty V hoàn trả cho bà số tiền nợ gốc là 80.000.000.000 đồng (tám mươi tỷ đồng). Bà không yêu cầu Công ty V trả lãi số tiền trên. Ngoài ra bà C không có yêu cầu gì khác.

Khoản tiền bà C cho công ty V vay là tiền chung của vợ chồng. Nên bà yêu cầu công ty V có trách nhiệm trả cho hai vợ chồng bà.

*** Tại bản khai ngày 21/12/2021, ông Tiêu Anh T trình bày:**

Ông là chồng bà Lê Thị Ngọc C, ông có ý kiến và yêu cầu như bà C trình bày. Ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án:** Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt cho công ty V và ông Nguyễn Văn M các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo hòa giải theo qui định tại các Điều 177, 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng công ty V và ông Nguyễn Văn M không đến làm việc và hòa giải nên không ghi được ý kiến của công ty V và ông Nguyễn Văn M. Ngày 23/3/2022, Tòa án lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được do bị đơn là công ty V và ông Nguyễn Văn M vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ, đồng thời nguyên đơn là bà Lê Thị Ngọc C có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải.

*** Tại phiên tòa:**

- Chủ tọa phiên tòa công bố: Nguyên đơn bà Lê Thị Ngọc C; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tiêu Anh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bị đơn công ty V và ông Nguyễn Văn M đã được triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do.

Chủ tọa công bố tóm tắt nội dung vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu:

Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng giải quyết vụ án. Nguyên đơn, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng quy định pháp luật. Bị đơn và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không tham gia các buổi làm việc, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải là đã tự từ bỏ quyền trình bày và cung cấp chứng cứ của mình.

Về nội dung vụ án:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nhận thấy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xây dựng V do ông Nguyễn Văn M đại diện theo pháp luật phải trả cho bà Lê Thị Ngọc C và ông Tiêu Anh T số tiền nợ gốc là 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng).

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Căn cứ Biên bản giải quyết công nợ ngày 01/3/2012 giữa bà Lê Thị Ngọc C và Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xây dựng V. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xây dựng V do ông Nguyễn Văn M làm giám đốc và lời khai của nguyên đơn đã có cơ sở xác định: Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xây dựng V có trụ sở tại 312-314 đường T, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8 theo quy định tại khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Tại đơn khởi kiện ngày 06/4/2021 bà Lê Thị Ngọc C khởi kiện yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xây dựng V trả tiền vốn vay là 80.000.000.000 đồng, và yêu cầu tính lãi nên Tòa án thụ lý quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản” thì thời hiệu khởi kiện đã hết. Quá trình giải quyết đến ngày 21/12/2021 bà Lê Thị Ngọc C đã thay đổi yêu cầu Đòi lại tài sản do đó Hội đồng xét xử không áp dụng thời hiệu đối với số tiền vốn là 80.000.000.000 đồng, bà Lê Thị Ngọc C không yêu cầu tính lãi, nên quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp Đòi lại tài sản”.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Xét thấy Biên bản giải quyết công nợ ngày 01/3/2012 có nội dung : Ông Nguyễn Văn M là Giám đốc công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xây dựng V xác nhận tính đến ngày 29/02/2012 còn nợ bà Lê Thị Ngọc C số tiền 80 tỷ đồng và cam kết sẽ trả hoàn tất số tiền nợ trên cho bà C vào ngày 29/12/2012, phía dưới biên bản có chữ ký và đóng dấu của Công ty V. Bà Lê Thị Ngọc C khai ông Nguyễn Văn M giám đốc Công ty V mượn tiền bà nhiều lần thể hiện qua các Giấy nhận nợ sau đó hai bên mới chốt lại bằng Biên bản giải quyết công nợ ngày 01/3/2012.

Như vậy bà Lê Thị Ngọc C đã cho Công ty V vay số tiền 80.000.000.000 đồng, thời hạn trả đến ngày 29/12/2012. Tuy nhiên từ khi vay tiền đến nay vẫn chưa trả lãi và vốn cho bà C theo thỏa thuận. Do thời hiệu khởi kiện đã hết nên

bà C không yêu cầu Công ty V trả lãi số tiền nợ trên, bà C chỉ yêu cầu trả vốn là 80 tỷ đồng là có cơ sở chấp nhận.

Bà Lê Thị Ngọc C và ông Tiêu Anh T có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận số 07, Quyền số 01 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện B cấp ngày 06/02/1988 nên việc bà C yêu cầu Công ty V trả tiền cho Bà Lê Thị Ngọc C và ông Tiêu Anh T là có cơ sở chấp nhận.

Về thời hạn thanh toán: Việc vay tiền đã lâu nhưng đến nay Công ty V không trả được tiền nợ vốn cho bà C và ông T, nếu kéo dài sẽ gây thiệt hại quyền lợi của bà C và ông T, do đó chấp nhận yêu cầu của bà C và ông T buộc Công ty V phải trả ngay cho bà C và ông T số tiền nợ vốn là 80.000.000.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về tiền lãi, bà Lê Thị Ngọc C và ông Tiêu Anh T chỉ yêu cầu đòi lại tài sản là số tiền nợ gốc 80 tỷ đồng, bà C và ông T không yêu cầu trả lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét tiền lãi.

Bị đơn và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nội dung khởi kiện của nguyên đơn nhưng vắng mặt trong tất cả các giai đoạn tố tụng, chứng tỏ bị đơn đã tự từ bỏ việc thực hiện quyền cung cấp chứng cứ, chứng minh, quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình được quy định tại Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án qui định tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí: Công ty V chịu án phí dân sự sơ thẩm tính trên số tiền phải trả cho bà Lê Thị Ngọc C là 188.000.000 đồng.

[6] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tại phiên tòa là phù hợp với phần nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 166, 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ngọc C và ông Tiêu Anh T.

Công ty **trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xây dựng V** do ông Nguyễn Văn M làm giám đốc có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Ngọc C và ông Tiêu Anh T tổng số tiền nợ là 80.000.000.000 đồng (*tám mươi tỷ đồng*)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng Công ty **trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xây dựng V** còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty **trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xây dựng V** chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 188.000.000 đồng (*một trăm tám mươi tám triệu đồng*).

Bà Lê Thị Ngọc C được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Lê Thị Ngọc C, ông Tiêu Anh T, Công ty **trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xây dựng V** và ông Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTP-VKSNDTP;
- VSKND Quận 8;
- Chi cục THA Dân sự Q8;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - VP.

Nguyễn Thị Thanh Chi